

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 11- 2017

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con
khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thùy.

Ông Phạm Ngọc Dụ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2017 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 06/11/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trường Khu, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị P, anh K có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị P trình bày:

Chị và anh Nguyễn Trường K tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 01/3/2008 tại UBND thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu

thuần, nguyên nhân là do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự cảm thông chia sẻ. Hai bên gia đình nhiều lần phân tích hòa giải để vợ chồng sống hòa thuận nhưng không có kết quả. Năm 2014, chị đi làm ăn xa, anh K không nhất trí dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng. Chị và anh K đã sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay. Nay chị nhận thấy, vợ chồng không thể chung sống hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn anh K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh ngày 11/02/2009; hiện cháu Á đang ở cùng anh K. Khi làm đơn ly hôn, chị nhường cho anh K tiếp tục trực tiếp nuôi con nhưng anh K không nhất trí. Chị xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con, nhưng nay anh K lại thay đổi xin tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị nhất trí.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung gì, không nợ tài sản của ai nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai cùng các lời khai tại Tòa án, cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Trường K trình bày:

Việc vợ chồng tự nguyện tìm hiểu, kết hôn và diễn biến cuộc sống chung cũng như mâu thuẫn vợ chồng như chị P trình bày là đúng. Hai bên gia đình đã nhiều lần phân tích, khuyên giải để vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân như chị P trình bày. Tại bản tự khai, anh nhất trí ly hôn chị P vì nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được. Nhưng tại biên bản hòa giải ngày 18/10/2017, anh thay đổi quan điểm, không nhất trí ly hôn. Nay chị P cương quyết ly hôn, vợ chồng không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc, anh nhất trí ly hôn chị P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị P trình bày. Nay anh giữ nguyên quan điểm như bản tự khai là xin được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung gì cũng không vay nợ tài sản của ai, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Kết quả xác minh tại UBND thị trấn X: Việc chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Trường K có đăng ký kết hôn như các đương sự trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Hiện anh chị đã sống ly thân nhau. Anh chị có 1 con chung chưa thành niên hiện đang sống cùng anh K; không có tài sản chung gì, cũng không nợ tài sản của ai.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm

phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Trường K; công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc nuôi con chung: Anh Nguyễn Trường K tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh ngày 11/02/2009; chị Hoàng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường nhận định:

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường thụ lý đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị P về việc xin ly hôn anh Nguyễn Trường K là đúng, thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Trường K là vợ chồng hợp pháp. Căn cứ vào lời trình bày của cả chị P và anh K thì thấy cuộc sống vợ chồng từ năm 2014 đến nay không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, mặc dù đã được hai bên gia đình phân tích hòa giải nhưng không thành. Anh chị sống ly thân từ năm 2014 đến nay, không quan tâm đến nhau. Xét cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nay chị P xin ly hôn anh K, anh K nhất trí ly hôn. Vì vậy, cần công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Trường K theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về việc nuôi con: Chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Trường K có 01 con chung là Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh ngày 11/02/2009. Nay anh K có nguyện vọng tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Á và không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con, chị P nhất trí. Xét nguyện vọng của các đương sự phù hợp với nguyện vọng của con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thống nhất này, phù hợp với các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét điều chỉnh.

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị P là nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn theo

quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Trường K.

2. Về việc nuôi con: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Nguyễn Trường K tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh ngày 11/02/2009; chị Hoàng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị P phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000600 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường; chị Hoàng Thị P đã nộp đủ án phí ly hôn.

Chị Hoàng Thị P, anh Nguyễn Trường K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- UBND TT. X: 01 bản;
- Các đương sự 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

